

Số: 05 /2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Nhan .
- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Lê Phương Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 171/2026/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*”, theo Quyết định mở phiên họp số 02/2026/QĐST-TA ngày 10 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

** Người yêu cầu:*

- Chị Quách Thị H, sinh ngày 27/4/1999. ĐKKHKT: Thôn Xuân Áng, xã Hà Nam, thành phố Hải Phòng. Hiện ở: Đài Loan
- Anh Đào Văn C, sinh ngày 01/8/1993. ĐKKHKT: Thôn X, xã H, thành phố Hải Phòng. Hiện ở: Đài Loan

Người đại diện theo ủy quyền của chị H, anh C: Chị Vương Thị Lan A, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số B Đ, phường L, thành phố Hải Phòng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Quách Hồng C1, sinh năm 1975 và bà Hà Thị T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

(Các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG:

Theo yêu cầu giải quyết việc ly hôn của chị Quách Thị H, anh Đào Văn C cùng các tài liệu có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình, có nội dung:

Chị Quách Thị H và anh Đào Văn C được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương ngày 20/4/2021. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống,

không có tiếng nói chung. Sau đó vợ chồng cùng đi Đài Loan lao động cho đến nay. Do cách trở địa lý khiến cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, gia đình hai bên đã khuyên giải nhưng chị H anh C không thể hàn gắn tình cảm được. Do vậy, chị Quách Thị H và anh Đào Văn C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đào Tuệ C2, sinh ngày 19/6/2021 và Đào Tuệ L1, sinh ngày 19/6/2021. Do các con chung còn nhỏ, chị H và anh Chính thống N về việc chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên hiện nay chị H đang lao động ở nước ngoài, nên chị ủy quyền cho bố mẹ đẻ chị là ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T giúp chị chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi chị về nước.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo đơn đề nghị của ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T: Do anh C, chị H đang lao động ở nước ngoài nên hiện tại 02 con chung của anh chị đều đang ở cùng ông bà. Chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung, ủy quyền cho ông bà chăm sóc giúp con chung trong thời gian chị lao động tại nước ngoài, ông bà hoàn toàn đồng ý và đề nghị Tòa án chấp nhận Ông bà tự nguyện không yêu cầu anh C, chị H cấp dưỡng tiền nuôi con cùng ông bà.

Tại phiên họp: Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự. Công nhận chị Quách Thị H và anh Đào Văn C thuận tình ly hôn. Về con chung: Giao 02 con chung cho chị Quách Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Đào Văn C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị H lao động ở nước ngoài, tạm giao 02 con chung cho ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T nuôi dưỡng cho đến khi chị H về Việt Nam. Về lệ phí, chị Quách Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hải Phòng, Hội đồng giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Quách Thị H, anh Đào Văn C, ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, do vậy Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hiện chị Quách Thị H, anh Đào Văn C đang sinh sống tại Đài Loan. Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và Bản tự khai của chị Quách Thị H, anh Đào Văn C gửi về đề nghị Tòa án giải quyết đều được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản của chị Quách Thị H, anh Đào Văn C nộp tại Tòa án là đúng ý chí, nguyện vọng của chị Quách Thị H, anh Đào Văn C. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Quách Thị H, anh Đào Văn C thông qua người đại diện theo ủy quyền là chị Vương Thị L2, sinh năm 1992 và anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999. Địa chỉ: Số B Đ, phường L, thành phố Hải Phòng là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị H và anh Đào Văn C kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện, không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, căn cứ quy định tại Điều 9, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng đến nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Quách Thị H và anh Đào Văn C, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị H và anh Đào Văn C theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Quách Thị H và anh Đào Văn C có 02 con chung là Đào Tuệ C2, sinh ngày 19/6/2021 và Đào Tuệ L1, sinh ngày 19/6/2021. Chị H và anh Chính thống N về việc chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian chị H ở nước ngoài, chị H anh C ủy quyền cho bố mẹ đẻ chị là ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung giúp chị cho đến khi chị về nước. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con, do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh C, chị H.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Chị Quách Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 8, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 2 Điều 29, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn và thỏa thuận nuôi con của chị Quách Thị H và anh Đào Văn C.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị H và anh Đào Văn C.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Quách Thị H và anh Đào Văn C. Giao cho chị Quách Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Đào Tuệ C2, sinh ngày 19/6/2021 và Đào Tuệ L1, sinh ngày 19/6/2021 kể từ tháng 3/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Đào Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tạm giao con chung Đào Tuệ C2, sinh ngày 19/6/2021 và Đào Tuệ L1, sinh ngày 19/6/2021 cho ông Quách Hồng C1 và bà Hà Thị T chăm sóc trong thời gian chị H chưa về Việt Nam.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2. Về lệ phí: Chị Quách Thị H tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002357 ngày 04 tháng 3 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Hải Phòng (do chị Vương Thị Lan A đã nộp thay). Chị H đã thực hiện xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 – Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 8 – Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Hà Nam, TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Nhan